TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẾN LỨC** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2018/HS-ST
Ngày: 14-3-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN LỨC, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Ngọc Thành.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Ngọc Ẩn

2. Ông Tống Văn Truyền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Thuý Hồng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bến Lức.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thuận – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bến Lức tỉnh Long An tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 13/2018/TLST-HS ngày 12 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2018/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn B, tên gọi khác: Bình, sinh năm 1981 tại Bạc Liêu. ĐKTT: Ấp L, xã L, huyện T, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L (chết) và bà Nguyễn Thị L; bản thân có vợ tên Đoàn Thị D, có 01 con sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 18/9/2008, bị Tòa án nhân dân Tp. HCM xử phạt 02 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản", đến ngày 21/09/2009 chấp hành xong hình phạt, đã xóa án tích; bị bắt, tạm giữ từ ngày 17/10/2017 đến ngày 20/10/2017 và bị tạm giam từ ngày 20/10/2017 cho đến nay, có mặt.

2. Nguyễn Quốc K, tên gọi khác: Không, sinh năm 1972 tại Thành phố Hồ Chí Minh. ĐKTT: Số 72/2/5 khu phố V, phường L, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T (chết) và bà Bùi Thị T; bản thân có vợ tên Nguyễn Thị Kim O (đã ly hôn), có hai con, lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2012, tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 21/01/1998, bị Tòa án nhân dân Tp. HCM xử phạt 06 năm tù về tội "Hiếp dâm", đến ngày 05/6/2003 chấp hành xong hình phạt, đã xóa án tích; bị

bắt tạm giữ từ ngày 17/10/2017 đến ngày 20/10/2017 và bị tạm giam từ ngày 20/10/2017 cho đến nay, có mặt.

- *Bị hại:* Hồ Thị Kim H, sinh năm 1978

ĐKTT: Số 193/9 phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tạm trú: Ấp 5A, xã L, huyện B, tỉnh Long An (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Nguyễn Văn N, sinh năm 1986

ĐKTT: Ấp V, xã V, huyện P, tỉnh Bạc Liêu (có mặt).

2. Trần Văn B, sinh năm 1978

ĐKTT: Số 51M, tổ 9C, khu phố 2, phường A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

3. Đoàn Thị D, sinh năm 1985

ĐKTT: Ấp Lộc An, xã Lộc Hưng, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh (có mặt).

- *Người làm chứng:*

1. Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1991

ĐKTT: Ấp 10, xã L, huyện B, tỉnh Long An (vắng mặt).

2. Nguyễn Phương T, sinh năm 1985

ĐKTT: Ấp 10, xã L, huyện B, tỉnh Long An (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 16/10/2017, Nguyễn Văn B điện thoại nhờ Nguyễn Quốc K điều khiển xe ô tô tải biển số 60C-121.70 của B thuê của anh Nguyễn Văn N để chở gạch thay cho B, K đồng ý và hẹn gặp nhau lúc 20 giờ cùng ngày tại ngã tư An Sương, quận 12, Tp. HCM. Trên đường đi K đến nhà trọ của Nguyễn Văn N rủ đi cùng để bốc xếp gạch. B điều khiển xe ô tô tải đến điểm hẹn rước K và N cùng đi. B giao xe cho K điều khiển, còn N và B ngồi trên cabin. Trên đường đi, B liên lạc nơi nhận chở gạch nhưng không có gạch chở, do không có tiền tiêu xài, B nảy sinh ý định rủ K và N đến địa phận tỉnh LongAn, nơi đang có công trình thi công đường lộ để lấy trộm cừ tràm bán lấy tiền tiêu xài, K và N đồng ý. Khoảng 23 giờ cùng ngày, khi đến trước cửa hàng tôn Minh Phát thuộc ấp 7, xã L, huyện B do chị Hồ Thị Kim H làm chủ, N và B phát hiện cửa hàng đóng cửa khóa ổ khóa ngoài, thấy trong cửa hàng không có ai, B kêu K dừng xe lại để B và N xuống quan sát, thấy xung quanh không có người, B kêu K lùi xe vào sân cho phía sau thùng xe sát với cửa trước, B lấy trên xe 01 cái kiềm cộng lực dài 76cm, cán màu xanh đưa cho N cắt 02 ổ khóa mở vào trong, lấy trộm tài sản trong cửa hàng gồm: 54 thùng

nước sơn các loại; 265 kg tôn phẳng; 25 kg đầu giáo gắn cổng hàng rào; 120 m nhựa xốp cách nhiệt; 01 cái cân Đồng hồ hiệu Nhơn Hòa; khi đang tiếp tục lấy trộm tài sản thì bị Công an xã Lương Hòa tuần tra phát hiện, cả 03 bỏ xe chạy bộ thì bị lực lượng công an và người dân truy đuổi bắt được B và K cùng tang vật đang trên xe ô tô tải 60C-121.70, còn N chạy thoát.

Tại Biên bản định giá tài sản số 25/BB-TCKH ngày 18/10/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bến Lức, tiến hành định giá: 02 thùng nước sơn ngoại thất hiệu ICHI Garnet 6600, loại 18 lít, trị giá: 4.172.000đ; 01 thùng nước sơn ngoại thất hiệu ICHI Amet 2205, loại 18 lít, trị giá: 860.000đ; 02 thùng nước sơn nội thất hiệu ICHI Garnet 5500, loại 18 lít, trị giá: 1.380.000đ; 03 thùng nước sơn nội thất hiệu ICHI Amet 1100, loại 18 lít, trị giá: 1.185.000đ; 02 thùng nước sơn nội thất hiệu ICHI Amet 1124, loại 18 lít, trị giá: 790.000đ; 01 thùng nước sơn nội thất hiệu ICHI Amet 1107, loại 18 lít, trị giá: 345.000đ; 02 thùng nước sơn nội thất hiệu ICHI Amet 1152, loại 18 lít, trị giá: 690.000đ; 02 thùng nước sơn bóng nội thất Mid New, loại 18 lít, trị giá: 2.840.000đ, 01 thùng nước sơn ngoại thất hiệu ICHI Amet 2231, loại 18 lít, trị giá 860.000đ; 02 thùng nước sơn ngoại thất hiệu ICHI Amet 2200, loại 18 lít, trị giá: 1.720.000đ; 20 thùng nước sơn chống thấm đa năng hiệu LOCK, loại 18 lít, trị giá: 2.910.000đ; 02 thùng nước sơn lót ngoại thất hiệu Pend Eco, loại 18 lít, trị giá: 1.700.000đ; 01 thùng nước sơn nội thất hiệu ICHI Amet 1100, loại 18 lít, trị giá: 345.000đ; 03 thùng nước sơn ngoại thất hiệu ICHI Garnet 6600, loại 05 lít, trị giá: 1.989.000đ; 02 thùng nước sơn ngoại thất hiệu ICHI Garnet 6600, loại 05 lít, trị giá: 1.176.000đ; 03 thùng nước sơn nội thất hiệu ICHI Garnet 5500, loại 4 lít, trị giá: 519.000đ; 03 thùng nước sơn lót nội thất hiệu PIN000, loại 4 lít, trị giá: 390.000đ; 02 thùng nước sơn lót ngoại thất hiệu Pend, loại 5 lít, trị giá: 724.000đ; 02 thùng nước sơn ngoại thất hiệu Key K4000, loại 5 lít, trị giá: 930.000đ; 01 thùng nước sơn ngoại thất hiệu ICHI Amet 2210, loại 4 lít, trị giá: 200.000đ; 02 thùng nước sơn ngoại thất hiệu ICHI Amet 2200,loại 4 lít, trị giá: 400.000đ; 01 thùng nước sơn ngoại thất hiệu ICHI Amet 2231,loại 4 lít, trị giá: 200.000đ; 01 thùng nước sơn ngoại thất hiệu ICHI Amet 2205,loại 4 lít, trị giá: 200.000đ; 03 thùng nước sơn bóng nội thất Mid New 800, loại 5 lít, trị giá: 1.260.000đ; 03 thùng nước sơn bóng ngoại thất ICHI Garnet 6600 loại 01 lít, trị giá: 411.000đ; 03 thùng nước sơn ngoại thất ICHI Garnet 6600 loại 01 lít, trị giá: 366.000đ; 03 thùng nước sơn bóng Mid New 800, loại 01 lít, trị giá: 300.000đ; đầu giáo 25kg trị giá: 375.000đ; tôn phẳng khổ 1,2m: 265kg, trị giá: 2.120.000đ; nhựa xốp cách nhiệt 120m, trị giá: 1.200.000đ; 01 cân đồng hồ hiệu Nhơn Hòa, trị giá: 50.000đ; 02 ổ khóa Việt Tiệp đã qua sử dụng: 0đ; Tổng giá trị tài sản trị giá: 32.607.000đ.

Tại bản kết luận giám định số 737/KL-GĐ ngày 29/12/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An kết luận: Nguyễn Văn B có tên thật là Nguyễn Văn Bnh do sau này đã thay đổi tên.

Tại cáo trạng số 20/QĐ-KSĐT ngày 12-02-2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức truy tố các bị cáo Nguyễn Văn B, Nguyễn Quốc K về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức trong phần luận tội đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng về nhân thân các bị cáo đã từng bị Tòa án kết án.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đã thật thà khai báo, biết ăn năn hối cải, tài sản chiếm đoạt đã thu hồi trả lại cho chủ sở hữu, hiện hoàn cảnh gia đình các bị cáo gặp khó khăn, hai bị cáo là lao động chính trong gia đình, bị cáo K nuôi mẹ già và hai con (do vợ ly hôn) N xem xét giảm cho các bị cáo một phần về hình. Do đó, cần cho các bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn B, Nguyễn Quốc K phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 20, Điều 53, Điều 45, Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Văn B từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù.

Bị cáo Nguyễn Quốc K từ 01 năm tháng đến 01 năm 03 tháng tù.

Do hoàn cảnh gia đình các bị cáo gặp khó khăn nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, bị hại là chị Hồ Thị Kim H đã nhận lại đủ số tài sản bị mất trộm, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập đến.

Về vật chứng:

- 01 xe ô tô tải biển số 60C-121.70, B sử dụng làm phương tiện phạm tội là xe thuê của anh Nguyễn Văn N, không biết B sử dụng xe để đi trộm cắp tài sản, anh Ng mua xe của anh Trần Văn B chưa làm thủ tục sang tên, hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại xe cho anh Ng là phù hợp;

- 01 cái kiềm cộng lực dài 76cm, cán màu vàng thu giữ trên xe tải 60C-121.70, không sử dụng làm phương tiện trộm cắp, hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại kiềm cho bà Đoàn Thị D là vợ của B là phù hợp;

- 54 thùng nước sơn các loại; 265 kg tôn phẳng; 25 kg đầu giáo gắn cổng hàng rào; 120 m nhựa xốp cách nhiệt; 01 cái cân Đồng hồ hiệu Nhơn Hòa; hiện CQĐT đã trả lại cho chủ sở hữu là chị Hồ Thị Kim H là phù hợp;

- Riêng 02 ổ khóa Việt Tiệp, hiện Cơ quan điều tra không thu hồi được.

- 01 cái kiềm cộng lực dài 76cm, cán màu xanh B sử dụng để cắt ổ khóa, B sử dụng làm công cụ phạm tội xét không có giá trị sử dụng nên đề nghị áp

dụng Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu hủy;

(Vật chứng hiện chi cục thi hành án dân sự huyện Bến Lức đang tạm giữ).

Riêng đối với Nguyễn Văn N, sau khi cùng Nguyễn Văn B và Nguyễn Quốc K thực hiện việc trộm cắp tài sản của chị Hồ Thị Kim H đã bỏ trốn, hiện Cơ quan CSĐT Công an huyện Bến Lức đã ra quyết định tách vụ án hình sự số 02 ngày 08/01/2018 để tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý sau là phù hợp.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi của mình đúng như cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát đã nêu. Các bị cáo không tranh luận.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không tranh luận.

Bị cáo B và bị cáo K nói lời sau cùng: Các bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bến Lức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản định giá tài sản, Bản ảnh hiện trường, bản ảnh tang vật, Biên bản khám nghiệm hiện trường, Sơ đồ hiện trường và các chứng cứ khác mà cơ quan điều tra đã thu thập được thẩm tra tại phiên tòa nên có đủ cơ sở khẳng định các bị cáo Nguyễn Văn B, Nguyễn Quốc K là người đã thành niên, có đủ sức khỏe làm việc để tạo thu nhập cho bản thân nhưng với bản tính tham lam, động cơ, mục đích vụ lợi nên các bị cáo đã nảy sinh ra ý định chiếm đoạt tài sản của người khác để bán lấy tiền tiêu xài nên vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 16/10/2017, Nguyễn Văn B rủ Nguyễn Quốc K và Nguyễn Văn N cùng điều khiển xe ô tô tải biển số 60C-121.70 đến địa phận tỉnh Long An, nơi đang có những công trình thi công đường lộ để lấy trộm cừ tràm bán lấy tiền tiêu xài, thì K và N đồng ý. Khoảng 23 giờ cùng ngày, K điều khiển xe còn N và B ngồi trên cabin đến địa phận xã Lương Hòa, huyện Bến Lức, B, K và N đi ngang qua cửa hàng tôn Minh Phát do chị Hồ Thị Kim H làm chủ ở ấp 7, xã L, huyện B, lúc này cửa hàng đóng cửa khóa bên ngoài. B và N kêu K dừng xe lại, B và N xuống xe, N dùng kiềm

cộng lực cắt khóa vào trong cửa hàng lén lút lấy trộm tài sản gồm: 54 thùng nước sơn các loại; 265 kg tôn phẳng; 25 kg đầu giáo gắn cổng hàng rào; 120m nhựa xốp cách nhiệt; 01 cái cân đồng hồ hiệu Nhơn Hòa. Tổng giá trị tài sản trị giá: 32.607.000 đồng đã đủ cơ sở kết luận các bị cáo phạm tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999. Xét thấy, các bị cáo không có bàn bạc, phân công, phân nhiệm cụ thể, không có cấu kết chặt chẽ với nhau nên thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn do đó Viện kiểm sát truy tố hai bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu, các bị cáo xác định cáo trạng truy tố các bị cáo là không oan sai, các bị cáo không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt. Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt.

[4] Hành vi trái pháp luật của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, với bản tính tham lam, động cơ, mục đích vụ lợi, muốn có tiền để tiêu xài mà không phải bỏ công sức lao động của mình làm ra nên bị cáo nảy sinh ra ý định chiếm đoạt tài sản của người khác để bán lấy tiền tiêu xài nhằm phục vụ thỏa mãn nhu cầu của bản thân.

[5] Hành vi của các bị cáo thực hiện do lỗi cố ý trực tiếp, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Các bị cáo cũng thừa biết tài sản của người khác là do công sức lao động làm ra được pháp luật bảo vệ và bất khả xâm phạm khi nên chưa có sự đồng ý của chủ sở hữu. Các bị cáo cũng nhận biết việc lén lút lấy trộm tài sản của chị Hồ Thị Kim H là vi phạm pháp luật nhưng vì bản tính tham lam nên các bị cáo bất chấp, hơn nữa các bị cáo đã bị Toà án kết án mà không biết từ bỏ lại tiếp tục dấn thân vào con đường phạm tội, chứng tỏ các bị cáo đã xem thường pháp luật. Hành vi của các bị cáo gây mất trật tự ở địa phương, làm cho nhân dân bất Bnh, hoang mang, lo sợ. Do đó cần phải xử lý các bị cáo bằng một hình phạt thỏa đáng mới có thể giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Tuy nhiên, cần xem xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng về nhân thân các bị cáo đã từng bị Tòa án kết án.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đã thật thà khai báo, biết ăn năn hối cải, tài sản chiếm đoạt đã thu hồi trả lại cho chủ sở hữu, hiện hoàn cảnh gia đình các bị cáo gặp khó khăn, hai bị cáo là lao động chính trong gia đình, bị cáo K nuôi mẹ già và hai con (do vợ ly hôn) nên xem xét giảm cho các bị cáo một phần về hình. Do đó, cần cho các bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999.

[7] Tuy nhiên, phải xem xét vai trò, tính chất, mức độ, hành vi phạm tội cũng như nhân thân của từng bị cáo để áp dụng mức hình phạt cho phù hợp.

Bị cáo B là người khởi xướng, rủ rê và là người thực hành.

Bị cáo K là người giúp sức tích cực.

Cũng cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có thể cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[8] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng", do đó, bị cáo Nguyễn Văn B, Nguyễn Quốc K có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo không có thu nhập, điều kiện kinh tế còn khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, bị hại là chị Hồ Thị Kim H đã nhận lại đủ số tài sản bị mất trộm, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập đến.

[10] Về vật chứng:

- 01 xe ô tô tải biển số 60C-121.70, B sử dụng làm phương tiện phạm tội là xe thuê của anh Nguyễn Văn N, anh Ng không biết B sử dụng xe để đi trộm cắp tài sản, hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại xe cho anh Ng là phù hợp;

- 01 cái kiềm cộng lực dài 76cm, cán màu vàng thu giữ trên xe tải 60C-121.70, các bị cáo không sử dụng làm công cụ trộm cắp, hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại kiềm cho bà Đoàn Thị D là vợ của B là phù hợp;

- 54 thùng nước sơn các loại; 265 kg tôn phẳng; 25 kg đầu giáo gắn cổng hàng rào; 120 m nhựa xốp cách nhiệt; 01 cái cân Đồng hồ hiệu Nhơn Hòa; hiện CQĐT đã trả lại cho chủ sở hữu là chị Hồ Thị Kim H là phù hợp;

- Riêng 02 ổ khóa Việt Tiệp, hiện Cơ quan điều tra không thu hồi được.

- 01 cái kiềm cộng lực dài 76cm, cán màu xanh B sử dụng làm công cụ phạm tội xét thấy không có giá trị sử dụng nên áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu hủy;

(Vật chứng hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Bến Lức đang tạm giữ).

[11] Riêng đối với Nguyễn Văn N, sau khi cùng Nguyễn Văn B và Nguyễn Quốc K thực hiện việc trộm cắp tài sản của chị Hồ Thị Kim H đã bỏ trốn, hiện Cơ quan CSĐT Công an huyện Bến Lức đã ra quyết định tách vụ án hình sự số 02 ngày 08/01/2018 để tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý sau là phù hợp.

[12] Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn B, Nguyễn Quốc K phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Căn cứ khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 khoản 2 Điều 46, Điều 20, Điều 53, Điều 45, Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Văn B 01 năm 03 tháng tù, thời gian tù tính từ 17-10-2017.

Bị cáo Nguyễn Văn K 09 tháng tù, thời gian tù tính từ ngày 17-10-2017.

2. Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tiếp tục tạm giam các bị cáo Nguyễn Văn B, Nguyễn Quốc K trong thời hạn 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày 14-3-2018 để đảm bảo thi hành án.

3. Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 01 cái kiềm cộng lực dài 76cm, cán màu xanh.

(Vật chứng hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Bến Lức đang tạm giữ theo Quyết định chuyển vật chứng số 10/QĐ-VKS ngày 12-12-2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức và Biên bản giao nhận vật chứng ngày 22-02-2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bến Lức).

4. Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc các bị cáo Nguyễn Văn B, Nguyễn Quốc K mỗi người phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Dương Ngọc Thành

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh Long An;
- Sở tư pháp tỉnh Long An;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện Bến Lức;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Bến Lức;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Bến Lức;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.